

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18/10/2019

Về việc: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN HOÀN KIẾM – T.P HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa.

Các Hôi thâm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Yên Bái

2. Bà Đào Phương Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viên kiểm sát nhân dân quân Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18/10/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2019 về Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXX-ST ngày 12/9/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 63/2019/QĐHNGĐ – ST ngày 01/10/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Công H sinh năm: 1960

Hộ khẩu thường trú: 33 V, B, H, H.

Bi đơn: Bà Nguyễn Thị Phương K sinh năm: 1958

Hộ khẩu thường trú: 33 V, B, H, H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông H trình bày:

Ông tự nguyện đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị Phương K ngày 30/01/1986 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Thời gian gần đây khoảng 07, 08 năm thì bà K không còn quan tâm đến gia đình, hay bỏ nhà đi, tối mới về, ông bà không còn ăn nghỉ với nhau. Việc ông đau ốm cũng không quan tâm, chăm sóc ông. Ông và các con cũng đã nói chuyện nhiều nhưng không kết quả bà K vẫn không thay đổi. Gia đình cũng ủng hộ ông được ly hôn với bà K. Ông xin ly hôn với bà K vì không còn hạnh phúc.

Về con: Ông bà có 02 con chung là anh Lê Đức P, sinh ngày 24/7/1987 và anh Lê Đức H, sinh ngày 03/11/1996. Các cháu đã trưởng thành.

Về tài sản, nhà ở, công nợ: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà K đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến tòa án giải quyết.

Các con là anh Lê Đức P và anh Lê Đức H đồng ý giải quyết cho bố mẹ được ly hôn theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn với bà K vì tình cảm không còn. Không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Ông H chấp hành nghiêm túc pháp luật tố tụng dân sự. Bà K đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến tòa án giải quyết, đề nghị giải quyết theo thủ tục chung. Tòa án xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

1, Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của ông Lê Công H. Ông Lê Công H được ly hôn bà Nguyễn Thị Phương K.

2, Về con: Ông bà có 02 con chung là anh Lê Đức Phong, sinh ngày 24/7/1987 và anh Lê Đức Hưng, sinh ngày 03/11/1996. Các anh đã trưởng thành.

3, Về tài sản, nhà ở: Tòa án giải quyết sau khi các đương sự có yêu cầu.

4, Ông H phải chịu án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe lời trình bày, yêu cầu và tranh luận của đương sự; Ý kiến đại diện Viện kiểm sát và thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Phương K có hộ khẩu thường trú: 33 Hàng Vải, Hàng Bồ, Hoàn Kiếm, Hà Nội và hiện đang sinh sống tại đây nên Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Tòa án đã tổng đạt đầy đủ, đúng quy định các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2, nhưng bà K vẫn không đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn xét xử theo thủ tục chung quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về nội dung: Ông Lê Công H và bà Nguyễn Thị Phương K tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30/01/1986 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Trong quá trình chung ông bà có 02 con chung, thể hiện đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong khoảng 07, 08 năm trở lại đây thì bà K không còn quan tâm đến gia đình, hay bỏ nhà đi, tối mới về, ông bà không còn ăn nghỉ với nhau. Việc ông bà đau ốm cũng không quan tâm đến nhau. Ông H và các con cũng đã nói chuyện nhiều với

bà K nhưng không kết quả. Như vậy, ông bà đã không còn tình cảm với nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng ông bà không hạnh phúc, hôn nhân của ông bà lâm đã vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Cho nên, chấp nhận đơn khởi kiện của ông H là có căn cứ, cho ông H được ly hôn với bà K.

[3]. Về con: Ông bà có 02 con chung là anh Lê Đức P, sinh ngày 24/7/1987 và anh Lê Đức H, sinh ngày 03/11/1996. Các cháu đã trưởng thành nên tòa không xem xét.

Về tài sản, nhà ở: Tòa án giải quyết sau khi ông H, bà K có yêu cầu.

[4]. Về án phí: Ông H phải chịu án phí sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lê Công H. Ông Lê Công H được ly hôn bà Nguyễn Thị Phương K.

2, Về con: Ông bà có 02 con chung là anh Lê Đức P, sinh ngày 24/7/1987 và anh Lê Đức H, sinh ngày 03/11/1996. Các anh đã trưởng thành.

3, Về tài sản, nhà ở: Tòa án giải quyết sau khi các đương sự có yêu cầu.

4, Về án phí: Ông H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí ông đã nộp theo Biên lai số 0003126 ngày 27/6/2019 tại Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

5, Kháng cáo: Ông H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự Hoàn Kiếm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN NGỌC HÒA

